

Tân Phú Đông, ngày 25 tháng 7 năm 2018

Số: 45/2018/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 30/2018/TLST-DS ngày 18 tháng 4 năm 2018.

XEUT THAÁY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYEÁT NÒNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Ngô Thị Mỹ D , sinh năm 1973

Địa chỉ: ấp Tân N , xã Tân P , huyện A, tỉnh B

- Bị đơn: Chị Lê Thị U, sinh năm 1984 và anh Võ Thanh P , sinh năm 1983

Địa chỉ: ấp Tân Th , xã Tân P , huyện A, tỉnh B

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị Lê Thị U có nghĩa vụ trả cho chị Ngô Thị Mỹ D số tiền 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng), trả hàng tháng 1.000.000 đồng vào ngày 20. Thực hiện trả nợ lần đầu vào ngày 20/8/2018 cho đến khi trả hết nợ.

- Về án phí:

+ Do chị U có hoàn cảnh kinh tế gặp khó khăn được Ủy ban nhân dân xã Tân P xác nhận, nên chị U được miễn 50% phần án phí dân sự sơ thẩm mà chị U có nghĩa vụ nộp. Phần án phí mà chị U tự nguyện chịu thay chị D thì không được miễn. Như vậy, chị U có nghĩa vụ nộp 206.250 đồng.

+ Hoàn lại cho chị D số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 400.000 đồng theo biên lai thu tiền số 48799 ngày 18/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện A.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày chị Dung có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nội nhĩa:

- Đương sự;
- VKSND huyện A;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân T